TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC THỌ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ	*Đức Thọ, ngày 21 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn M, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Thôn TT, xã LM, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Hoài A, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Thôn TT, xã LM, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57; Điều 81; Khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn M và chị Trần Thị Hoài A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung và cấp dưỡng: Đôi bên đương sự thỏa thuận thống nhất giao con chung Trần Thị Minh H, sinh ngày 11/8/2020 cho chị Trần Thị Hoài A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Trần Thị Hoài A không yêu cầu anh Trần Văn M cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xem xét.

Anh Trần Văn M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản và khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa không xem xét.

2.3. Về án phí: Anh Trần Văn M thỏa thuận nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí anh M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0013159 ngày 06/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh. Số tiền còn lại hoàn trả cho anh M là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã LM;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Trọng